

BÀI 3: TRÁI ĐẤT XANH CỦA EM (tiết 11 – 14, SHS, tr.122 – 124)

I. MỤC TIÊU

1. Nói được với bạn về một cảnh thiên nhiên mà em thích; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài đọc qua tên bài và tranh minh hoạ.

2. Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ, dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; hiểu nội dung bài đọc: *Ca ngợi vẻ đẹp của Trái Đất và khẳng định Trái Đất là của tất cả mọi người, chúng ta cần biết yêu quý và bảo vệ Trái Đất*, biết liên hệ bản thân: *Cùng bạn bè yêu quý và bảo vệ Trái Đất – ngôi nhà chung*; viết được điều mình ước mong cho Trái Đất.

3. Viết đúng chữ *M* hoa (kiểu 2) và câu ứng dụng.

4. Tìm được từ ngữ chỉ sự vật ở biển hoặc ở rừng; đặt được câu giới thiệu sự vật ở biển hoặc ở rừng; đặt được câu có từ ngữ trả lời câu hỏi *Ở đâu?* hoặc *Vì sao?*.

5. Thực hiện được trò chơi *Hoạ sĩ nhí*; giới thiệu được về bức vẽ.

II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC

- Tranh ảnh, video clip về bề câu đũa thư hoặc bài hát về Trái Đất.
- Bảng phụ ghi khổ thơ đầu.
- Mẫu chữ viết hoa M (kiểu 2).
- Thẻ từ để HS ghi các từ ngữ ở BT 3.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1, 2

A. Khởi động

- HS hoạt động nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ, nói với bạn về một cảnh đẹp thiên nhiên.
- HS đọc tên bài kết hợp với quan sát tranh minh hoạ để phán đoán nội dung bài đọc: nói điều gì về Trái Đất,...
- HS nghe GV giới thiệu bài mới, quan sát GV ghi tên bài mới *Trái Đất xanh của em*.

B. Khám phá và luyện tập

1. Đọc

1.1. Luyện đọc thành tiếng

- HS nghe GV đọc mẫu (Gợi ý: giọng vui vẻ, yêu thương, trìu mến).
- HS nghe GV hướng dẫn đọc và luyện đọc một số từ khó: *thơ bé, biêng biếc, đạt dào, ...*; hướng dẫn cách ngắt nghỉ đúng nhịp thơ, dấu câu sau các dòng thơ, khổ thơ.
- HS đọc thành tiếng câu, đoạn, bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp.

1.2. Luyện đọc hiểu

- HS giải thích nghĩa của một số từ khó, VD: *biêng biếc* (màu xanh lam pha lục giống màu bầu trời), *hội ngộ* (gặp nhau), ...
- HS đọc thầm lại bài đọc, thảo luận theo cặp/ nhóm nhỏ để trả lời câu hỏi trong SHS.
- HS nêu nội dung bài đọc: *Ca ngợi vẻ đẹp của Trái Đất và khẳng định Trái Đất là của tất cả mọi người, chúng ta cần biết yêu quý và bảo vệ Trái Đất.*
- HS liên hệ bản thân: *Cùng bạn bè yêu quý và bảo vệ Trái Đất – ngôi nhà chung.*

1.3. Luyện đọc lại

- HS nêu cách hiểu của em về nội dung bài. Từ đó, bước đầu xác định được giọng đọc toàn bài và một số từ ngữ cần nhấn giọng.
- HS nghe GV đọc lại khổ thơ đầu.
- HS luyện đọc trong nhóm nhỏ, trước lớp khổ thơ đầu.
- HS khá, giỏi đọc cả bài.

- HS luyện đọc thuộc lòng 2 khổ thơ em thích theo cách GV hướng dẫn (PP xoá dần).
- HS luyện đọc thuộc lòng 2 khổ thơ em thích trong nhóm đôi.
- Một vài HS thi đọc thuộc lòng 2 khổ thơ em thích trước lớp.
- HS nghe bạn và GV nhận xét.

1.4. Luyện tập mở rộng

- HS xác định yêu cầu của hoạt động *Cùng sáng tạo – Bỏ câu đũa thư*.
- HS trao đổi trong nhóm nhỏ: nêu điều em mong ước cho Trái Đất (*Gợi ý: Ước mong thế giới hoà bình; Ước mong không có dịch bệnh; Ước mong bốn mùa tươi đẹp; Ước mong không có bão lũ;... Lưu ý: không ép buộc HS phải theo một khuôn mẫu “máy móc”, khuyến khích các cách diễn đạt độc đáo; GV chỉ hướng dẫn HS sửa chữa nếu lời nói của HS có nội dung ảnh hưởng đến giáo dục đạo đức, thuần phong mỹ tục*).
- HS thực hiện BT vào VBT.
- HS nghe một vài HS trình bày kết quả trước lớp và nghe GV nhận xét kết quả.

TIẾT 3, 4

2. Viết

2.1. Luyện viết chữ M hoa (kiểu 2)

- HS quan sát mẫu chữ M hoa, xác định chiều cao, độ rộng, cấu tạo nét chữ của con chữ M hoa.
- HS quan sát GV viết mẫu và nêu quy trình viết chữ M hoa.
- HS viết chữ M hoa vào bảng con.
- HS tô và viết chữ M hoa vào VTV.

2.2. Luyện viết câu ứng dụng

- HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ứng dụng *Mưa thuận gió hoà*.
- HS nghe GV nhắc lại quy trình viết chữ M hoa và cách nối từ chữ M hoa sang chữ u.
- HS quan sát cách GV viết chữ Mưa.
- HS viết chữ Mưa và câu ứng dụng *Mưa thuận gió hoà* vào VTV.

2.3. Luyện viết thêm

- HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu thơ:

*Mặt biển là cái sân chơi
Mái che là cả vòm trời mệnh mông.
Nguyễn Ngọc Ký*

- HS viết chữ M hoa, chữ Mặt, chữ Mái và câu thơ vào VTV.

2.4. Đánh giá bài viết

- HS tự đánh giá phần viết của mình và của bạn.
- HS nghe bạn và GV nhận xét một số bài viết.

3. Luyện từ

- HS xác định yêu cầu của BT 3.
- HS thảo luận nhóm đôi, tìm từ ngữ chỉ sự vật theo yêu cầu BT.
- Một vài HS chia sẻ trước lớp.
- HS nghe bạn và GV nhận xét.

4. Luyện câu

- HS xác định yêu cầu của BT 4a và 4b, quan sát tranh gợi ý.
- HS đặt câu trong nhóm nhỏ, khuyến khích đặt 2 – 3 câu có kết nối về ý tưởng. HS thêm vào câu vừa đặt từ ngữ trả lời câu hỏi *Ở đâu?* hoặc *Vì sao?*.
- HS chia sẻ trước lớp, nghe bạn và GV nhận xét.
- HS viết vào VBT 2 – 3 câu vừa đặt.
- HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn.

C. Vận dụng

- HS xác định yêu cầu của hoạt động: *Chơi trò chơi Hoạ sĩ nhí.*
- HS nghe GV hướng dẫn cách thực hiện:
 - + *Đọc lại bài, chọn một hình ảnh em thích.*
 - + *Vẽ lại hình ảnh đó theo trí tưởng tượng của em.*
 - + *Giới thiệu bức vẽ trước lớp.*
- HS thực hành vẽ tranh và chia sẻ trước lớp.
- HS nghe bạn và GV nhận xét.